| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ TÂN**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13-5-2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Việt Triều.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Thanh Tùng

Bà Phạm Kim Cương

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*** Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1994 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1988.

Cư trú tại: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 ông C có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 10 năm 2018 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ L trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, đến năm 2018 cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc do bất đồng quan điểm, thường xảy ra nhiều mâu thuẫn do ông C tham gia đánh bạc, vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Bà xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn C. Trong quá trình chung sống bà và ông C có một người con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2012, con chung đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 29 tháng 3 năm 2019 bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Ông và bà Trần Thị Mỹ L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn về tiền bạc nên bà L gửi đơn yêu cầu ly hôn với ông, ông có xin lỗi nhưng bà L không đồng ý chung sống với ông nữa. Xét thấy cuốc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L. Về con chung ông và bà L có một người con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2012, hiện đang chung sống với bà L. Ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Mỹ L, cho bà Trần Thị Mỹ L hôn với ông Nguyễn Văn C, giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Mỹ L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Văn C, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn C là bị đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn C.

[3] Về quan hệ hôn nhân : Bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Văn C tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà L và ông C là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa bà L giữ yêu cầu ly hôn với ông C vì cho rằng bà không còn thương yêu ông C. Tại bản tự khai ngày 29 tháng 3 năm 2019 ông C đồng ý ly hôn với bà L. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Mỹ L về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn C.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà L với ông C có một người con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2012 con chung đang do bà L trực tiếp nuôi dưỡng, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai ngày 29 tháng 3 năm 2019 ông C yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau đến nay con chung do bà L trực tiếp nuôi dưỡng, bà L có đủ điều kiện để nuôi con chung phát triển bình thường; ông C tham gia tệ nạn xã hội nếu giao con chung cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo quyền lợi của người con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L về việc được trực tiếp nuôi con chung, giao người con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2012 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà L, ông C không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà L phải chịu 300.000đ, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 53; Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

* Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Văn C.

- Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Nguyễn Hoài A, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2012 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0007479 ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm , Trần Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Việt Triều**